

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
-Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2018/ TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng T, sinh năm: 1966
Địa chỉ: Số 9/1, ấp H, xã A, huyện H, tỉnh L

-Bị đơn: Bà Trần Thị Y, sinh năm: 1947
Địa chỉ: Ấp H, xã A, huyện H, tỉnh L.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1980
Địa chỉ: Ấp H, xã A, huyện H, tỉnh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Bà Trần Thị Y đồng ý trả cho bà Lê Thị Hồng T số tiền hui còn nợ là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Trần Thị Y tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Cụ thể được tính như sau: 60.000.000 đồng x 2.5% =1.500.000 đồng. Bà Y là

người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn 50% đối với phần án phí mà bà Y phải nộp là 750.000 đồng, bà Y còn phải nộp 50% = 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Hồng T 1.500.000 đồng theo lai thu số 0001533 ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự trong vụ án;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS nhân dân huyện Long Hồ;
- CC.THA.DS huyện Long Hồ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Công Bằng